

Bản án số: 27/2024/DS-ST

Ngày: 30 – 8 – 2024

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Thị Sâm
- Ông Đào Minh Phần

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quốc Trí – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Ngọc Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 123/2024/TLST – DS ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2024/QĐST-DS ngày 14 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.**

Địa chỉ: T, số A T, phường L, Quận H, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trình Kiên T1 – Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh N (Quyết định ủy quyền số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021 của Chủ tịch Hội đồng quản trị). Ông T1 ủy quyền lại Trần Đức T2 – Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (Quyết định ủy quyền số 08/2024/QĐ-B-NT ngày 02/01/2024) và ông Trần Huy H – Chuyên viên phụ trách xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh N tham gia tố tụng (Quyết định ủy quyền số 101/2023/QĐ-B-NT ngày 01/4/2023), (có mặt).

Địa chỉ: Số A đường B tháng H, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị đơn:* Ông **Huỳnh Bảo C** – sinh năm: 1981 (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **La Thị K** – sinh năm: 1989 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: khu phố K - thị trấn K - huyện N - tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07 – 5 – 2024, các bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Huy H trình bày:

Ngày 18 – 4 – 2007 ông Huỳnh Bảo C ký hợp đồng tín dụng số E3300107/2007/HĐTD với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ chi nhánh tỉnh N vay số tiền 30.000.000 đồng, mục đích vay xây nhà ở, lãi suất vay ban đầu là 13.8%/năm, lãi suất hiện nay là 10%/năm. Gốc và lãi trả hàng tháng mỗi tháng trả 705.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng.

Trong quá trình vay ông Huỳnh Bảo C đã trả số tiền gốc là 6.474.700 đồng, số tiền lãi là 1.447.100 đồng. Do ông Huỳnh Bảo C vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên ngày 11 – 02 – 2011 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ còn lại của ông C sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 30 – 8 – 2024, ông Huỳnh Bảo C còn nợ là: Tiền gốc 23.525.300 đồng, tiền lãi trong hạn 54.433.807 đồng, lãi phạt 23.030.815 đồng. Tổng gốc và lãi là 100.989.923 đồng.

Đề bảo đảm cho khoản vay trên ông Huỳnh Bảo C không có thế chấp tài sản.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Bảo C và bà La Thị K phải trả số tiền vay tính đến ngày 30 – 8 – 2024 là 100.989.923 đồng (*bằng chữ: Một trăm triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm hai mươi ba đồng*).

Ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Bảo C và bà La Thị K tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số E3300107/2007/HĐTD ngày 18 – 4 – 2007 kể từ ngày 31 – 8 – 2024.

Bị đơn ông Huỳnh Bảo C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà La Thị K vắng mặt dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt ông C và bà K theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự, Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện này là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có địa chỉ cư trú tại khu phố K, thị trấn K, huyện N nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải được quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Huỳnh Bảo C và bà La Thị K vắng mặt không có lý do, tại phiên tòa ông C và bà K vắng mặt. Điều này chứng tỏ ông C và bà K đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông C và bà K.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số E3300107/2007/HĐTD ngày 18 – 4 – 2007; Giấy đề nghị vay vốn ngày 12 – 4 – 2007; Bảng kê rút vốn ngày 18 – 4 – 2007; Bảng kê chi tiết giao dịch tiền vay của khách hàng ông Huỳnh Bảo C, đủ cơ sở xác định Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ chi nhánh tỉnh N đã cho ông Huỳnh Bảo C vay số tiền 30.000.000 đồng (*bằng chữ: Ba mươi triệu đồng*):

Thời hạn vay: 60 tháng;

Mục đích vay: Xây nhà ở;

Lãi suất cho vay: 13.8%/năm;

Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn;

Hình thức trả nợ: Gốc và lãi trả hàng tháng;

Ông Huỳnh Bảo C đã trả số tiền gốc tính đến ngày 12 – 8 – 2008 là 6.474.700 đồng, số tiền lãi là 1.447.100 đồng. Đến kỳ trả nợ gốc và lãi ngày 01 – 01 – 2009 ông Huỳnh Bảo C không trả gốc và lãi cho Ngân hàng nên Ngân hàng đã chuyển khoản nợ của ông C sang nợ quá hạn kể từ ngày 11 – 02 – 2009.

Tính đến ngày 30 – 8 – 2024, ông Huỳnh Bảo C còn nợ Ngân hàng số tiền 100.989.923 đồng (*bằng chữ: Một trăm triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm hai mươi ba đồng*). Tiền gốc 23.525.300 đồng, tiền lãi trong hạn 54.433.807 đồng, lãi phạt 23.030.815 đồng.

Ngân hàng yêu cầu ông Huỳnh Bảo C, bà La Thị K tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số E3300107/2007/HĐTD ngày 18 – 4 – 2007 kể từ ngày 31 – 8 – 2024.

Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng P với các điều 280, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự, Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, các Điều 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 280, 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự, Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

2. Buộc ông Huỳnh Bảo C và bà La Thị K phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền vay còn nợ tính đến ngày 30 – 8 – 2024 là 100.989.923 đồng (*bằng chữ: Một trăm triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm hai mươi ba đồng*). Tiền gốc 23.525.300 đồng, tiền lãi trong hạn 54.433.807 đồng, lãi phạt 23.030.815 đồng.

3. Kể từ ngày 31 – 8 – 2024, ông Huỳnh Bảo C và bà La Thị K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng E3300107/2007/HĐTD ngày 18 – 4 – 2007 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

4. Về án phí: Ông Huỳnh Bảo C và bà La Thị K phải chịu 5.049.496 đồng (*bằng chữ: Năm triệu, không trăm bốn mươi chín nghìn, bốn trăm chín mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.488.000 đồng (*Bằng chữ: Hai triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0003599 ngày 12 – 6 – 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS Ninh Hải;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thanh Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

**Đào Minh Phần
Sâm**

Huỳnh Thị

Vũ Thanh Long

